TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2018/QĐST-HNGĐ	*Yên Châu, ngày 11 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2017 Giữa:

- Nguyên Đơn: Anh Đỗ Danh L. Sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn Y, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Bị Đơn: Chị Nguyễn Thị Thu P. Sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn Y, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 59; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đỗ Danh L và Chị Nguyễn Thị Thu P.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 02 cháu Đỗ Diệp Q, sinh ngày 22/11/2002 và cháu Đỗ Đức T, sinh ngày 20/5/2008 cho anh Đỗ Danh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu cho đến khi cháu trưởng thành (Đủ 18 tuổi), và chị Nguyễn Thị Thu P không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh Đỗ Danh L do anh Đỗ Danh L không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Đỗ Danh L và chị Nguyễn Thị Thu P đã tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết xong yêu cầu tòa án ghi nhận như sau:

+ Giao cho chị Nguyễn Thị Thu P và Cháu Đỗ Diệp Q những tài sản sau:

Toàn bộ tài sản, vật dụng phục vụ đời sống hàng ngày trong ngôi nhà tại Tiểu khu 3, thị trấn Y, huyện Yên Châu, trị giá 100 triệu đồng; 01 (một) nhà 03 tầng, diện tích sử dụng khoảng 170 m2 và mảnh đất thổ cư 58 m2 tại Tiểu khu 3, thị trấn Y, thửa đất số 228(2), tờ bản đồ số 329426-2C, trị giá 900 triệu đồng đang đứng tên Anh Đỗ Danh L, thuộc quyền sở hữu của Chị Nguyễn Thị Thu P và Cháu Đỗ Diệp Q.

Hiện nay Cháu Đỗ Diệp Q chưa đủ tuổi trưởng thành, do đó giao Chị Nguyễn Thị Thu P quản lý, sử dụng toàn bộ tài sản, ngôi nhà và mảnh đất nói trên. Khi Cháu Đỗ Diệp Q đủ tuổi trưởng thành 18 tuổi, việc phân chia tài sản, nhà và đất nói trên do Chị Nguyễn Thị Thu P và Cháu Đỗ Diệp Q tự thỏa thuận, thống nhất. Anh Đỗ Danh L và Chị Nguyễn Thị Thu P có trách nhiệm đến cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục chuyển quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản, đất và nhà đã phân chia cho Cháu Đỗ Diệp Q.

Trường hợp khi Cháu Đỗ Diệp Q đủ tuổi trưởng thành 18 tuổi, có ý kiến về việc giải quyết tài sản thuộc quyền sở hữu của mình khác với nội dung thỏa thuận giữa Anh Đỗ Danh L và Chị Nguyễn Thị Thu P, thì sẽ do Cháu Đỗ Diệp Q quyết định.

Trong quá trình quản lý, sử dụng, Chị Nguyễn Thị Thu P không được cầm cố, thế chấp tài sản hoặc cho người khác mượn để cầm cố, thế chấp tài sản.

+ Giao cho Anh Đỗ Danh L và cháu Đỗ Đức T những tài sản sau:

01 (một) nhà cấp 4 và hai miếng đất liền kề tại bản Nà Khái, xã Sặp Vạt (một mảnh có diện tích 89 m2, thửa đất số 52, tờ bản đồ số 329426-3B, đã có giấy chứng nhận QSDĐ đứng tên Nguyễn Thị Thu P và một mảnh có diện tích 56 m2 đất thổ cư, 38,5 m2 đất vườn, thửa đất số 64-5A và 67-5B, tờ bản đồ số 329426-3B, đã có giấy chứng nhận QSDĐ đứng tên Doãn Thị Hương, Tiểu khu 3, thị trấn Y, nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất.) có trị giá 800 triệu đồng, thuộc quyền sở hữu của Anh Đỗ Danh L và Cháu Đỗ Đức T.

Khi Cháu Đỗ Đức T đủ tuổi trưởng thành 18 tuổi, việc phân chia tài sản, nhà và đất nói trên do Anh Đỗ Danh L và Cháu Đỗ Đức T tự thỏa thuận, thống nhất. Anh Đỗ Danh L và Chị Nguyễn Thị Thu P có trách nhiệm đến cơ quan có thẩm quyền làm thủ

tục chuyển quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản, đất và nhà đã phân chia cho Cháu Đỗ Đức T.

Hiện nay Cháu Đỗ Đức T chưa đủ tuổi trưởng thành, do đó giao Anh Đỗ Danh L quản lý, sử dụng nhà và 02 mảnh đất nói trên. Trong quá trình quản lý, sử dụng, Anh Đỗ Danh L không được cầm cố, thế chấp tài sản hoặc cho người khác mượn để cầm cố, thế chấp tài sản.

- Về nợ chung: Anh Đỗ Danh L và chị Nguyễn Thị Thu P đã tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết xong yêu cầu tòa án ghi nhận như sau:

Giao cho anh Đỗ Danh L có trách nhiệm chả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Yên Châu số tiền còn nợ là 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng theo hợp đồng đã ký kết. Chị Nguyễn Thị Thu P không có trách nhiệm với khoản nợ và tài sản đã thế chấp tại ngân hàng.

- Về án phí: Anh Đỗ Danh L nhận nộp tiền án phí dân sự Sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số: AA/2013/04095 ngày 14 tháng 12 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Anh Đỗ Danh L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp sau khi đã trừ tiền án phí Sơ thẩm dân sự là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- TA tỉnh;
- VKS (2 cấp);
- Chi cụcTHADS;
- TP Hộ tịch;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hường